

Chủ đề nhánh: Các khu vực trong trường

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 15/9 đến ngày 19/9/2025)

I/. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1/. Kiến thức:

- Trẻ biết vị trí, đặc điểm các khu vực: cổng trường ở bên ngoài có biển trường, tường bao; Khu vực các lớp học là dãy nhà 2 tầng trong đó tầng 1 là các em nhỏ nhà trẻ và các lớp 3 tuổi, lớp 4 tuổi b, tầng 2 là các lớp 4 tuổi a và 5 tuổi; sân chơi rộng và thoáng mát có nhiều đồ chơi ngoài trời và các bồn cây xanh; khu bếp ăn, vườn rau, nhà bảo vệ... Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cách chơi các loại đồ chơi ngoài trời. Nhiệm vụ của trẻ khi ở trường: thực hiện tốt các quy định ở trường, lớp; có ý thức giữ gìn bảo vệ môi trường...

- Trẻ tập đúng các động tác bài thể dục sáng theo nhịp đếm.

- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng, đồ chơi trong góc, biết chơi ở các góc chơi.

- Trẻ biết mình, các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày.

2./ Kỹ năng:

- Trẻ biết hát, múa, đọc thơ về trường mầm non, trẻ trả lời mạch lạc các câu hỏi của cô.

- Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng.

- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.

- Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn.

3/. Thái độ:

- Trẻ mạnh dạn trò chuyện, hát, đọc thơ cùng cô và bạn về trường mầm non. Thưa gửi khi trả lời. Có thái độ kính trọng, yêu mến, lễ phép với các cô giáo, các cô các bác trong trường. Thực hiện tốt các quy định ở trường, lớp.

- Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sảng khoái.

- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.

- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. Trẻ vui vẻ, hứng thú tham gia trò chơi cùng cô.

II/. CHUẨN BỊ:

- Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học.

- Sân tập sạch sẽ, sắc xô, quần áo, trang phục gọn gàng.

- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc.

+ Góc nghệ thuật: mũ múa, xác xô, khăn múa, đất nặn, giấy màu, kéo...

+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng, bác sĩ, cô giáo...

+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi...

+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô về trường lớp mầm non, đồ dùng học tập.

+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, khăn lau, bình nước...

- Bảng bé ngoan, cờ.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

Thứ 1 H/ động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	- Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.				
Trò chuyện, điểm danh	- Tên gọi, vị trí, đặc điểm khu vực cổng trường, sân chơi. - Tên gọi, vị trí, đặc điểm các lớp học. Tên gọi, đặc điểm khu bếp ăn. - Tên gọi, đặc điểm, cách chơi các loại đồ chơi ngoài trời. - Nhiệm vụ của trẻ khi ở trường.				
Thể dục sáng	- <u>Khởi động</u>: Cô cho trẻ đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô. - <u>Trọng động</u>: Tập theo nhịp đệm. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay đưa ra trước lên cao. + Thân: Đứng nghiêng người sang hai bên. + Chân: Ngồi xõm đứng lên liên tục. + Bật: bật tiến phía trước. - <u>Hồi tĩnh</u>: Trẻ đi nhẹ nhàng (2- 3 phút)				
Chơi ngoài trời	- Quan sát nhà cầu trượt. - Trò chơi: chạy tiếp cờ	HĐ phòng steam : Làm kem siêu tốc	Quan sát khu vực nhà bếp.	Quan sát vườn cây TC: Mèo đuổi chuột	Bé lao động vệ sinh sân trường. Chơi tc: chuyển nước
*/. Chơi tự do: - Cô giới thiệu trò chơi cho trẻ lựa chọn chơi. - Cô quan sát trẻ chơi.					
Hoạt động học	TDKN: Tung và bắt bóng. T/c: Nhảy tiếp sức.	TẠO HÌNH Vẽ gấu bông (mẫu)	Văn học: LQ chữ cái: O, Ô, Ơ	Toán: Ôn số lượng 3, nhận biết số 3, luyện tập so sánh chiều rộng	Âm nhạc: NDTT : Dạy múa: Em đi mẫu giáo. NDKH: Nghe hát: Bài ca đi học. TC: Đoán tên bạn hát
Chơi, hoạt động ở các góc	*/. Giới thiệu: + Lớp mình có mấy góc chơi? + Góc phân vai các con sẽ chơi gì? Chúng mình cùng chơi lớp học nhé? Trong lớp có ai? Công việc của từng người?... + Góc xây dựng các con sẽ chơi những gì? (Xây trường mầm non)..... + Góc nghệ thuật : Các con sẽ làm gì? (Tập hát múa các bài hát nói về				

	trường mầm non)... + Góc thiên nhiên: Các con làm gì? (Chăm sóc cây cảnh trong trường mầm non)... + Góc học tập: Các con sẽ làm gì? (Nặn, tô, vẽ về trường, lớp, các bạn và cô giáo)... - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. */. Trẻ lấy kí hiệu về góc chơi - Cô cho trẻ lấy kí hiệu về các góc chơi và phân vai chơi. - Cô quan sát, hướng dẫn trẻ chơi theo chủ đề, chơi đoàn kết, sáng tạo. Cô giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, chơi nhẹ nhàng, không quăng ném đồ chơi, không chạy nhảy, nói to trong khi chơi. * Kết thúc: Cô cho trẻ cách cất dọn đồ chơi.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	HĐP STEAM: Động cơ và năng lượng	- Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. T/c: Ai chọn đúng	Hoạt động phòng GDTC: Chơi với các dụng cụ trong phòng GDTC	TC : Truyền tin. KNS : Trẻ biết sử dụng đồ dùng trong lớp đúng cách.	- Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần.
	*/. Chơi tự chọn: - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi. - Cô quan sát trẻ chơi.				
Nêu gương cuối ngày	- Cô cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Cho trẻ nêu những việc làm tốt của mình và bạn trong ngày - Cô nhận xét chung, tặng cờ cho những bé ngoan. + Lần 1: Tặng cho trẻ xuất sắc. + Lần 2: Tặng cho trẻ gần xuất sắc. + Cho trẻ chơi trò chơi và hát .				
Vệ sinh, trả trẻ	- Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng các nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.				

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai ngày 15 tháng 9 năm 2025

I/. MỤC ĐÍCH :

- Trẻ gọi đúng tên và nêu được đặc điểm, tác dụng của nhà cầu trượt, nhớ tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ dùng 2 tay tung bóng lên phía trước mặt, khi bóng rơi bắt bóng bằng 2 tay. Trẻ được tìm hiểu về 1 số động cơ đơn giản, về năng lượng điện và nguồn sinh năng lượng là pin, biết nối năng lượng với động cơ để chạy, biết chơi trò chơi, chơi ở các góc.

- Trẻ trả lời mạch lạc, chơi thành thạo trò chơi. Trẻ dùng sự khéo léo của đôi bàn tay để tung và bắt bóng, phối hợp cùng bạn trong trò chơi. Rèn kỹ năng lắp pin, lắp cánh quạt, nối dây điện, phối hợp với nhau trong các góc chơi.

- Trẻ chơi cầu trượt nhẹ nhàng không xô đẩy nhau, giữ gìn đồ dùng đồ chơi. Trẻ thích tập luyện, hứng thú tham gia hoạt động. Trẻ hào hứng, hăng hái trong giờ học, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.

II/. CHUẨN BỊ:

- Nhà cầu trượt, đồ chơi ngoài trời.
- 10 - 15 quả bóng. Vòng thể dục, cờ.
- Hộp pin, pin, cánh quạt, dây điện... Đồ chơi các góc.

III/. TIẾN HÀNH:

Stt	Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.	<u>Chơi ngoài trời:</u> <u>*/. Hoạt động 1:</u> <i>HĐCMD: Quan sát nhà cầu trượt</i> Cô và trẻ trò chuyện về thời tiết. - Ai có nhận xét gì về nhà cầu trượt? - Cầu trượt có màu gì ? Máng trượt thế nào ? Cầu trượt được làm bằng gì?...Cầu trượt gọi là đồ chơi gì? Thường có ở đâu? - Chơi cầu trượt có tác dụng gì? Khi chơi con chơi thế nào?... GD trẻ không chen lấn xô đẩy nhau khi chơi cầu trượt, đồ chơi ngoài trời... <u>*/. Hoạt động 2:</u> <i>Chơi trò chơi: Chạy tiếp cờ</i> - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần, động viên trẻ chơi. <u>*/. Hoạt động 3:</u> <i>Chơi tự do:</i> Cho trẻ chơi với đồ chơi NT: xích đu, cầu trượt, bập bênh...Cô quan sát trẻ chơi.	Trẻ trò chuyện và trả lời các câu hỏi của cô. Trẻ lắng nghe. Trẻ chơi.
2.	<u>Hoạt động học: TĐKN:</u> <u>*/. Hoạt động 1:</u> <i>Giới thiệu bài.</i> - Cho trẻ hát bài “Quả bóng”. Bài hát nói về điều gì? - Các cháu có thích chơi với bóng không?... <u>*/. Hoạt động 2:</u> <i>Trọng tâm :</i> +. Khởi động: Cho trẻ đi các kiểu +. Trọng động: BTPTC: Tập theo nhịp đếm 1-8 + Tay: đưa trước, lên cao. (3l)	Trẻ hát cùng cô. Trẻ nêu ý kiến. Trẻ khởi động

3.	+ Thân: cúi gập người phía trước. (2l) + Chân: ngồi khụy gối. (2l) + Bật: tiên phía trước. (2l) - Vận động cơ bản: Tung và bắt bóng - Ai có ý tưởng tập với quả bóng? Cô làm mẫu lần 1. Làm mẫu lần 2: Cô cầm bóng bằng 2 tay, chân đứng rộng bằng vai, khi có hiệu lệnh tung bóng, dùng 2 tay tung bóng lên cao khi bóng rơi bắt bóng bằng 2 tay không ôm bóng vào ngực. Cô gọi 1 - 2 trẻ lên tập, lớp nhận xét. - Cho cả lớp thực hiện: 2 bạn/ lần. - Lần 2 cho trẻ thi đua nhau xem ai bắt bóng giỏi. Cô quan sát, hướng dẫn, sửa sai cho trẻ. - Con vừa tập vận động gì? - Cho 2 trẻ tập lại. <i>*/. Chơi trò chơi: Nhảy tiếp sức</i> - Cô nêu lc, cc. - Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần, động viên trẻ chơi. +. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 4- 5 vòng. <i>*/. Hoạt động 3: Kết thúc.</i> Cho trẻ rửa chân tay và chuyển hoạt động. <u>Chơi, hoạt động theo ý thích</u> <i>*/. Hoạt động 1: Động cơ và năng lượng</i> (Giáo án bài 1, giáo dục STEAM) <i>*/. Hoạt động 2: T/c: Đội nào nhanh hơn</i> - Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2 - 3 lần. <i>*/. Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</i> - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi. 4. <u>Nêu gương cuối ngày:</u>	Trẻ tập theo nhịp đếm. Trẻ nêu ý tưởng. Trẻ quan sát. Trẻ lên tập. Trẻ thực hiện Trẻ trả lời. 2 trẻ lên tập lại. Trẻ chơi.
-----------	--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái, cảm xúc, thái độ, hành vi:

.....

*Kiến thức, kỹ năng:

.....

I/. MỤC ĐÍCH :

- Trẻ hiểu và biết quy trình làm kem siêu tốc, biết được đặc điểm của kem. Trẻ biết về các nét cơ bản để tạo thành hình gấu bông. Trẻ biết chào hỏi, nói lời cảm ơn, xin lỗi phù hợp với tình huống, biết chơi trò chơi.
- Trẻ có kỹ năng quan sát, lắng nghe, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thực hiện khéo léo một số thao tác: đổ sữa, sử dụng ống nhỏ giọt....Trẻ có kĩ năng cầm bút, vẽ phối hợp nét móc, cong, tròn để tạo thành hình gấu bông, tô đều màu, lựa chọn màu sắc tươi sáng. Rèn kĩ năng trả lời mạch lạc, ứng xử lễ phép với mọi người, phối hợp cùng bạn trong góc chơi.
- Trẻ tham gia giờ học hứng thú, tự tin tham gia hoạt động. Hứng thú tạo ra sản phẩm, giữ gìn và trân trọng sản phẩm của mình tạo ra. Trẻ yêu quý, lễ phép với mọi người.

- 1 hộp nhựa có nắp, 1 hộp sữa, đá, muối, ống nhỏ giọt, cốc nhựa đựng sữa, túi zip.
- Vở tạo hình, sáp màu cho trẻ, tranh mẫu của cô.
- Bài giảng trên Power point. Đồ chơi các góc.

[illegible]

3.	+ B4: Cô tô màu bức tranh thật đẹp, không chườm ra ngoài. Cho 2 trẻ nói lại cách vẽ. + Cô cho trẻ thực hiện. Cô h/dẫn trẻ cách cầm bút bằng tay phải, bằng 3 đầu ngón tay, cách giữ vở khi vẽ, tư thế ngồi ngay ngắn. Khi trẻ thực hiện cô quan sát, hướng dẫn, hỏi lại trẻ ý tưởng vẽ gì, vẽ thế nào? Gợi ý trẻ cách vẽ và tô màu đẹp + Trưng bày sản phẩm; Con thích bài vẽ nào? (SEL) */. Hoạt động 3: Kết thúc Cô cho trẻ mang sản phẩm về góc nghệ thuật treo. <u>Chơi, hoạt động theo ý thích:</u> Hoạt động 1: <i>Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định.</i> Cô đọc câu đố: Quanh năm đứng ở vệ đường Các bạn qua lại hãy thương cho cùng Cái gì các bạn chẳng dùng Đưa tôi giữ hộ vứt vung người cười. Là cái gì? - Cô cho trẻ xem tranh về môi trường bị ô nhiễm rác và trò chuyện cùng trẻ về nội dung tranh. - Cho trẻ xem 1 đoạn clip và trò chuyện cùng trẻ. - Con thấy như thế nào sau khi xem? - Theo con ai làm đúng, ai làm sai? Vì sao? - Giáo dục trẻ bỏ rác đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi giúp phân bảo vệ môi trường. Hoạt động 2: T/c: Ai chọn đúng - Cô chia trẻ làm 3 đội, lần lượt từng trẻ của mỗi đội sẽ lên lấy tranh trong rổ của đội mình và dán lên trên bảng theo hành vi đúng thì ở mặt cười, hành vi sai ở vị trí mặt buồn cho đến khi hết nhạc. Hoạt động 3: Chơi tự chọn: - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi. - Cô quan sát, động viên trẻ chơi.	Trẻ thực hiện. Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày. Trẻ nhận xét. Trẻ treo tranh. Trẻ nghe Trẻ trả lời Trẻ quan sát tranh Trẻ nêu ý kiến Trẻ nghe Trẻ chơi. Trẻ chơi.
4.	<u>Nêu gương cuối ngày:</u>	

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

*Tình trạng sức khỏe:.....

* Trạng thái, cảm xúc, thái độ, hành vi:

.....

*Kiến thức, kỹ năng:

.....

Thứ tư ngày 17 tháng 9 năm 2025

I/. MỤC ĐÍCH :

- Trẻ biết vị trí của khu vực nhà bếp, kể tên và biết công việc hàng ngày của các cô nhân viên nuôi dưỡng, kể tên được một số đồ dùng trong bếp, nhớ tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ nhận biết, phát âm đúng chữ cái o, ô, ơ và biết được đặc điểm của con chữ. Trẻ biết cách sử dụng một số dụng cụ trong phòng thể chất: vòng, bóng, thang vận động, túi cát.

- Trẻ trả lời mạch lạc câu hỏi của cô, chơi thành thạo trò chơi. Trẻ phân biệt, so sánh được đặc điểm giống, khác nhau của các chữ cái: o, ô, ơ. Rèn luyện sức mạnh, nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp tay – chân – mắt.

-Trẻ kính trọng các cô, các bác trong trường, giữ gìn vệ sinh môi trường. Trẻ chú ý trong giờ học, có ý thức kỉ luật khi chơi, cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định. Tích cực, hào hứng tham gia, biết giữ gìn và cất dụng cụ gọn gàng.

II/ CHUẨN BỊ:

- Khu vực bếp ăn. Đồ chơi ngoài trời.
- Thẻ chữ cái o, ô, ơ. Tranh bóng bay, cô giáo, lá cờ.
- Vòng thể dục, bóng nhựa. Nhạc vui nhộn. Không gian thoáng, an toàn

III/ TIẾN HÀNH:

Stt	Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.	<u>Chơi ngoài trời:</u> <u>*/. Hoạt động 1:</u> <i>Hoạt động có mục đích:</i> Quan sát khu vực nhà bếp. - Cô cùng trẻ đến thăm khu nhà bếp của trường. + Đây là khu vực gì? + Trong nhà bếp thường có những đồ dùng gì? + Những đồ dùng đó để làm gì? + Con kể tên các cô nhân viên nhà bếp? + Hàng ngày các cô làm gì?... + Con được ăn những món nào do các cô nấu? - Cô giới thiệu tên, công việc hàng ngày của cô nuôi. GD trẻ ăn hết suất, yêu mến các cô nuôi dưỡng. <u>*/. Hoạt động 2:</u> <i>Chơi T/c: Nhảy vào nhảy ra</i> - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần và động viên trẻ chơi. <u>*/. Hoạt động 3:</u> <i>Chơi tự do:</i> - Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời: xích đu, cầu trượt, bập bênh... Cô hướng dẫn, quan sát trẻ chơi.	Trẻ quan sát và trả lời câu hỏi của cô. Trẻ nghe. Trẻ chơi. Trẻ chơi.
2.	<u>Hoạt động học:</u> <i>LQCC O, Ô, Ơ</i> <u>*/. Hoạt động 1:</u> <i>Giới thiệu bài.</i> - Cô cho trẻ hát bài “Ngày vui của bé” - Trong ngày khai giảng con thấy thế nào? - Buổi lễ được trang trí ra sao? Có những gì ? <u>*/. Hoạt động 2:</u> <i>Trọng tâm.</i>	Trẻ hát. Trẻ trả lời.

* Cho trẻ làm quen với các chữ cái: o, ô, ơ + Chữ cái o: Cô có bức tranh vẽ gì? - Đây là bức tranh vẽ bóng bay, dưới tranh cô có từ: bóng bay. Các con cùng đọc to nào! - Trong từ bóng bay có mấy tiếng, mấy chữ cái? - Cho trẻ tìm chữ cái có hình dạng tròn. - Con có biết đây là chữ cái gì không? - Đây là chữ O. Cô phát âm mẫu 3 lần - Cho cả lớp đọc. Chia tổ, nhóm, cá nhân đọc. - Cô giới thiệu các dạng chữ O - Ai có nhận xét gì về đặc điểm chữ cái o? - Chữ O là một nét cong tròn khép kín. - Cô cho 2-3 trẻ nhắc lại. + Chữ cái ô: Tương tự các bước dạy như chữ O. - Chữ cái o và chữ cái ô giống và khác nhau ở điểm gì?(Giống: cùng có một nét cong tròn khép kín; khác: chữ o không có mũ ở trên, chữ ô có mũ ở phía trên). + Chữ cái ơ: Tương tự các bước dạy như chữ O. - Cho trẻ so sánh chữ o và chữ ơ. - So sánh cả 3 chữ: o, ô, ơ. * <i>Chơi trò chơi.</i> - Tìm chữ cái theo hiệu lệnh. - Tìm nhà. */. Hoạt động 3: Kết thúc. - Cho trẻ tìm các chữ cái: O, Ô, Ơ trong các tranh về chủ đề trường mầm non. 3. <u>Chơi, hoạt động theo ý thích</u> */. Hoạt động 1: Chơi TC : Kéo cưa lừa xẻ. - Cô nêu lc, cc - Cô hướng dẫn trẻ bắt cặp, nắm tay nhau, vừa hát vừa kéo – đẩy theo nhịp. Sau đó cho trẻ đi, chạy theo vòng tròn, kết hợp xoay khớp tay – chân. */. Hoạt động 2: Vận động với dụng cụ thể chất <i>Bài tập 1: Bật qua vòng</i> Cô làm mẫu – phân tích động tác. Trẻ lần lượt bật qua vòng đặt trên sàn. <i>Bài tập 2: Tung và bắt bóng cùng bạn</i> Trẻ bắt cặp, tung – bắt bóng theo hiệu lệnh. Khuyến khích tung xa hơn, cao hơn. Hoạt động 3: Chơi tự chọn: Cho trẻ lựa chọn dụng cụ mình thích (bóng, vòng, gậy, túi cát...). Khuyến khích trẻ sáng tạo trò chơi riêng hoặc chơi	Trẻ quan sát và trả lời. Trẻ đọc. Trẻ trả lời. Trẻ phát âm. Trẻ quan sát. Trẻ nhận xét. Trẻ tìm điểm giống và khác nhau. Trẻ so sánh 3 chữ O, Ô, Ơ Trẻ chơi trò chơi. Trẻ tìm chữ. Trẻ chơi. Trẻ khởi động. Trẻ vận động Trẻ chọn dụng cụ và chơi tự do.
--	--

	theo nhóm nhỏ. Cô quan sát, nhắc nhở an toàn, khen ngợi sự sáng tạo của trẻ.	
4.	<u>Nêu gương cuối ngày:</u>	

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

- *Tình trạng sức khỏe:.....
- * Trạng thái, cảm xúc, thái độ, hành vi:
-
- *Kiến thức, kỹ năng:
-

Thứ năm ngày 18 tháng 9 năm 2025

I/. MỤC ĐÍCH :

- Trẻ gọi đúng tên các cây và nói được đặc điểm của các cây trong vườn, nhớ tên trò chơi, nắm được luật chơi, cách chơi. Trẻ luyện tập nhận biết số lượng 3, nhận biết số 3 và biết so sánh chiều rộng của các đối tượng. Trẻ gọi đúng tên, mô tả được chức năng một số khu vực trong lớp học (góc học tập, góc xây dựng, góc nghệ thuật, góc phân vai), hiểu luật chơi, biết cách chơi trò chơi vận động theo hiệu lệnh.
- Trẻ trả lời mạch lạc, rõ ràng, phối hợp với nhau khi chơi trò chơi. Trẻ nhận biết số lượng trong phạm vi 3, nhận ra đặc điểm chữ số 3, có kỹ năng so sánh. Rèn kỹ năng quan sát, diễn đạt mạch lạc.
- Trẻ yêu quý cây trồng, thích chăm sóc và bảo vệ cây. Trẻ tích cực hoạt động, hăng hái phát biểu ý kiến. Hứng thú tham gia hoạt động, tích cực phát biểu ý kiến.

II/. CHUẨN BỊ:

- Vườn cây trong trường. Đồ chơi ngoài trời.
- Đồ dùng trực quan: rô nhựa, khối gỗ/viên sỏi to, băng giấy đỏ và vàng có độ rộng khác nhau, thẻ số 1–3. Đồ chơi trong lớp có số lượng 3 (búp bê, ô tô, quả bóng...) Góc học tập có sẵn tranh tô số 3.
- Các góc chơi trong lớp, nhạc.

III/. TIẾN HÀNH:

Stt	Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.	<u>Chơi ngoài trời:</u> <i>*/. Hoạt động 1: HĐCMD: Quan sát vườn cây</i> Cô cùng trẻ dạo chơi quanh sân và quan sát: - Cô và cả lớp đang đứng ở đâu? - Ai có nhận xét gì về vườn cây? - Trong vườn có những cây gì? Các cây có đặc điểm gì? Cây ... có những bộ phận nào ? Cây đó có ích lợi gì ?...Cây trong vườn có đặc điểm gì giống và khác nhau? - Làm thế nào để vườn cây xanh tốt? Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây. <i>*/. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo đuổi chuột</i> - Cô nêu luật chơi, cách chơi.	Trẻ trò chuyện cùng cô. Trẻ nêu ý tưởng. Trẻ quan sát. Trẻ làm dây xúc xích trang trí lớp.

2.	- Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần và động viên trẻ chơi. */. Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời: xích đu, cầu trượt, bập bênh... Cô hướng dẫn, quan sát trẻ chơi. <u>Hoạt động học: Làm quen với toán</u> Ôn số lượng 3, nhận biết số 3, luyện tập so sánh chiều rộng. */. Hoạt động 1: Giới thiệu bài: - Cô cùng trẻ hát bài hát “Thật là hay”. - Trong bài hát có mấy chú chim cùng hát? */. Hoạt động 2: Trọng tâm: + <i>Phần 1: Ôn nhận biết số lượng 3.</i> Cô gợi ý: “Con hãy tìm xung quanh lớp đồ dùng, đồ chơi nào có số lượng là 3?” -Trò chơi “Ai đếm đúng”: -Cô chuẩn bị sẵn rổ có khối gỗ hoặc viên sỏi, đậy kín. -Bịt mắt trẻ, cho từng nhóm 2–3 bạn lên sờ đếm trong rổ. Bạn nào đếm nhanh và đúng là thắng. + <i>Phần 2: Nhận biết số 3. Ôn so sánh chiều rộng.</i> Cô cho trẻ lấy rổ đồ chơi trước mặt. Trong rổ có những gì? Tìm những băng giấy rộng bằng băng giấy đỏ đặt sang bên trái. Tìm những băng giấy hẹp hơn băng giấy đỏ đặt sang bên phải. Trẻ đếm số băng giấy rộng bằng băng giấy đỏ (3 cái). Yêu cầu: “Hãy tìm nhóm đồ chơi có số lượng bằng số băng giấy bên trái”. Cùng cô: Tất cả nhóm đồ chơi đó đều có số lượng là 3, chọn thẻ số 3 đặt vào. Cô giơ thẻ số từ 1–3, trẻ giơ số ngón tay tương ứng và đọc to số lượng. + <i>Phần 3: Ôn nhận biết số trong phạm vi 3:</i> - Trò chơi: Tìm nhà */. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ vào góc học tập tô số 3 3. <u>Chơi, hoạt động theo ý thích:</u> */. Hoạt động 1: TC vận động: Ai nhanh hơn - Nêu lc, cc: ô chia trẻ thành 2 đội. Khi nghe hiệu lệnh, từng bạn chạy nhanh lên lấy một thẻ tranh, gọi tên to đồ vật trong tranh, mang về cho đội mình. Đội nào lấy nhanh, gọi đúng nhiều hơn là thắng. - Tổ chức chơi */. Hoạt động 2: Làm quen môi trường lớp học Cô dẫn trẻ đi tham quan quanh lớp, dừng ở từng góc.	Trẻ cất dọn đồ dùng. Trẻ chơi. Trẻ trang trí lớp cùng cô. Trẻ hát cùng cô. Trẻ tìm. Trẻ làm theo cô. Trẻ trả lời. Trẻ tìm và đặt. Trẻ làm theo hướng dẫn. Trẻ chơi trò chơi. Trẻ chơi Trẻ xếp số 1, 2. Trẻ chơi. Trò chuyện cùng cô. Trẻ quan sát.
-----------	--	--

4.	-Đây là góc gì? Con nhìn thấy những đồ chơi nào? -Khi chơi ở đây chúng mình cần làm gì để góc luôn gọn gàng? -Tổ chức trò chơi nhỏ: “Đoán tên góc chơi”. Cô giới thiệu góc nào, trẻ hô to tên góc đó. -Thảo luận nhóm nhỏ: “Nếu được trang trí, con muốn góc này như thế nào?” đại diện nhóm trả lời. -Giáo dục: Lớp học sạch đẹp thì chúng mình sẽ học và chơi thoải mái hơn. * / Hoạt động 3: Chơi tự do: -Cho trẻ chọn góc chơi theo ý thích. -Cô quan sát, gợi mở cách chơi mới, khuyến khích trẻ chia sẻ đồ chơi, hợp tác nhóm. -Nhận xét nhóm chơi ngoan, biết nhường nhịn, giữ gìn đồ dùng. Nêu gương cuối ngày:	Trẻ nhận xét. Trẻ nghe. Trẻ chơi.
----	---	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

*Tình trạng sức khỏe:.....

* Trạng thái, cảm xúc, thái độ, hành vi:

.....

*Kiến thức, kỹ năng:

.....

Thứ sáu ngày 19 tháng 9 năm 2025

I/. MỤC ĐÍCH :

- Trẻ biết thu gom rác, lá cây đúng nơi quy định. Biết phân loại rác. Biết phân công nhiệm vụ trong nhóm. Biết chơi trò chơi. Trẻ thuộc các động tác múa minh họa cho bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả, biết hưởng ứng cùng cô bài nghe hát. Trẻ biết lau dọn giá đồ dùng, đồ chơi. Trẻ biết tiêu chuẩn để nhận bé ngoan.

- Trẻ có kỹ năng lao động, kỹ năng hoạt động nhóm. Chơi thành thạo trò chơi. Trẻ phối hợp nhịp nhàng các động tác theo lời bài hát, rèn luyện kỹ năng nghe của trẻ. Trẻ biết sắp xếp đồ dùng gọn gàng. Trẻ nhận xét về mình về bạn.

- Trẻ hài lòng và vui vì đã góp phần làm cho sân trường sạch đẹp. Trẻ chơi đoàn kết với bạn. Trẻ hứng thú hoạt động, thích được biểu diễn, hăng hái chơi trò chơi. Trẻ tích cực dọn các giá đồ dùng, đồ chơi giúp cô. Trẻ vui mừng, phấn khởi khi nhận được bé ngoan.

II/. CHUẨN BỊ:

- Trang phục gọn gàng, chổi, gàu hót rác, thùng rác, xô đựng rác.
- Mũ chóp kín. Nhạc beat, loa.
- Khăn lau, giá đồ chơi. Bảng BN, phiếu bé ngoan.

III/. TIẾN HÀNH:

Stt	Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.	<u>Chơi ngoài trời:</u> *Hoạt động 1: HĐCMĐ:	

	<i>Bé lao động vệ sinh sân trường.</i> - Cô và trẻ hát : em đi mẫu giáo - Chúng mình đang đứng ở đâu? - Sân trường để làm gì? - Làm thế nào để sân trường sạch sẽ? - Hướng dẫn trẻ thực hiện + Đề thu gom lá cây rụng cần những dụng cụ gì? +Rác khi được thu gom sẽ đổ vào đâu + Dạy trẻ biết phân loại rác. - Chia nhóm thực hiện. Cô bao quát hướng dẫn trẻ. - Khi trẻ lao động xong hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhận xét kết quả lao động. *./ Hoạt động 2: Chơi trò chơi: chuyển nước - Hướng dẫn trẻ chơi và tổ chức cho trẻ chơi. - Nhận xét kq chơi. *./ Hoạt động 3: <i>Chơi tự do:</i> Cho trẻ đi rửa tay chân và chơi tại khu vườn cổ tích. 2. <u>Hoạt động học:</u> <i>NDTT : Dạy múa: Em đi mẫu giáo.</i> <i>NDKH: Nghe hát: Bài ca đi học.</i> <i>TC: Đoán tên bạn hát</i> *./ Hoạt động 1: <i>Giới thiệu bài:</i> - Buổi sáng ngủ dậy các con làm gì? Đi đâu? - Hãy lắng nghe và đoán xem giai điệu bài hát nào? - Cô giới thiệu bài hát “Em đi mẫu giáo” của tác giả Dương Minh Viên. *./ Hoạt động 2: <i>Trọng tâm:</i> - Cô cùng trẻ hát 2 lần. - Ai có ý tưởng vận động cho bài hát này? - Cô múa mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: + "Nắng vừa lên... chúng em": 2 tay đưa lên cao nghiêng người sang 2 bên và nhún theo lời bài hát. + "Cô giáo khen... vào trường": Đưa tay trái ra trước vẫy xuống rồi đưa vào trước ngực sau đó vẫy tay phải như vậy và cũng đưa vào ngực. + “Em được vui.... điều hay”: Hai tay cuộn và vuốt xuống bên trái 2 lần liên sau đó đổi tay cuộn vuốt sang bên phải. + "Bé chăm ngoan ... rất vui" vỗ tay kết hợp nhún sang 2 bên theo lời bài hát. - Cho trẻ múa 3 - 4 lần cùng cô. - Chia tổ, nhóm, cá nhân múa. Cô sửa các động tác cho trẻ, khuyến khích trẻ múa. +<i>Nghe hát:</i> Bài ca đi học. - Cô hát lần 1. Giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát lần 2 kết hợp múa 1 vài động tác minh họa.	Trẻ hát Trẻ trả lời các câu hỏi của cô. Trẻ thu gom rác Trẻ nghe Trẻ nghe cô giới thiệu Trẻ chơi trò chơi. Trẻ tự chọn trò chơi. Trẻ trả lời. Trẻ nghe và đoán. Trẻ hát cùng cô. Trẻ nêu ý tưởng. Trẻ quan sát Trẻ vận động Trẻ nghe và hưởng
--	--	--

	(khuyến khích trẻ múa cùng cô) + <i>Trò chơi âm nhạc</i> : Đoán tên bạn hát. - Cho trẻ chơi 3- 4 lần. */. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ xem tranh về chủ đề.	ứng cùng cô. Trẻ chơi. Trẻ xem tranh.
3.	<u>Chơi, hoạt động theo ý thích:</u> * Trò chơi : Nu na nu nống * Lao động vệ sinh lớp học. - Cô phân công việc cho từng nhóm trẻ. - Hướng dẫn từng nhóm trẻ cách thực hiện. - Cô cùng trẻ sắp xếp, lau chùi giá đồ chơi. Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh chung, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định... - Cho trẻ vệ sinh tay chân sau khi lao động.	Trẻ chơi Trẻ nhận công việc. Trẻ thực hiện. Trẻ rửa tay chân.
4.	<u>Nêu gương cuối ngày.</u> <u>Nêu gương cuối tuần.</u> - Cô cho trẻ hát bài : Cả tuần đều ngoan - Các con có biết hôm nay là thứ mấy ? Sẽ được cô tặng cho gì ? Trong tuần con nhận được mấy cờ thì được phiếu bé ngoan ? - Cô cùng trẻ kiểm tra xem có bao nhiêu bạn có 3 cờ trở lên và được phiếu bé ngoan. - Cô tặng phiếu bé ngoan và hỏi trẻ khi nhận bé ngoan con thấy thế nào? (SEL) - Sang tuần sau con lại cố gắng ra sao? - Cho trẻ chơi kéo cưa lừa xẻ...	Trẻ hát Thứ 6 Bé ngoan 3 cờ trở lên Trẻ kiểm tra cùng cô Trẻ nhận Rất vui ạ Con phải ngoan, nghe lời cô giáo. Trẻ chơi.

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

- *Tình trạng sức khỏe:.....
- * Trạng thái, cảm xúc, thái độ, hành vi:
-
- *Kiến thức, kỹ năng:
-

ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....